

## Phân tích tác phẩm Chuyện chức phán sự đền Tản Viên - Mẫu số 1

Truyện kì mạn lục của Nguyễn Dữ là một trong những tác phẩm tiêu biểu nhất của văn trung đại Việt Nam thế kỉ XVI. “Chuyện chức phán sự đền Tản Viên” là một tác phẩm được trích ra trong số 20 tập truyện của “Truyện kỳ mạn lục”, truyện xoay quanh nhân vật Ngô Tử Văn với tính cách dũng cảm, kiên cường, được coi là hình ảnh đại diện cho chính nghĩa luôn đứng ra đấu tranh chống lại các thế lực gian tà, bảo vệ cuộc sống ấm no yên bình cho nhân dân, khẳng định niềm tin vào công lý, chính nghĩa luôn thắng gian tà.

Mở đầu tác phẩm, tác giả đã giới thiệu ngay nhân vật chính của truyện, một cách giới thiệu trực tiếp, ngắn gọn giống như lời kể gây sự chú ý, tò mò và hứng thú cho người đọc “Ngô Tử Văn tên là Soạn, người huyện Yên Dũng, đất Lạng Giang...là một người cương trực”. Với tính cách của Tử Văn, thấy việc gian tà thì chướng mắt không chịu được nên khi biết rằng tướng giặc họ Thôi tử trận gần đền bao năm làm yêu làm quái những nhiều dân gian, Tử Văn đã quyết định đi đốt đền mặc cho kết quả ra sao. Trước khi đốt đền Tử Văn tắm rửa sạch sẽ, thắp hương vái lạy thể hiện sự chân thành, chứng minh sự trong sạch và ý muốn bảo vệ sự yên bình cho nhân dân, mong muốn hành động chính nghĩa của mình được trời đất chứng giám. Hành động đốt đền của Tử Văn đã cho thấy anh là một người cương trực, dũng cảm.

Tuy nhiên sau khi đốt đền Tử Văn đã bị hồn ma tên tướng giặc họ Thôi đòi xây lại đền, hấn làm cho Tử Văn cảm thấy khó chịu “đầu lão đảo và bụng run run, nổi lên một cơn sốt nóng sốt rét”, dù bị hồn ma tướng giặc đe dọa sẽ gặp tai vạ và phải gặp Diêm Vương nhưng Tử Văn không hề tỏ ra sợ hãi mà ngược lại vẫn ngất ngưỡng tự nhiên, mặc kệ những lời đe dọa. Đến khi Thổ Công bị hại hiện lên gặp Tử Văn anh mới ngỡ ra hồn ma tên tướng giặc là kẻ đã cướp đền của Thổ Công đất Việt, Thổ Công đã kể lại sự tình mình bị cướp đền cùng căn dặn những việc Tử Văn cần làm nếu muốn diệt trừ hung thần và giải trình với Diêm Vương. Ban đầu Tử Văn rất kinh ngạc, hỏi Thổ Công “Hấn có thực là tên hung thần, có thể gieo vạ cho tôi không?”, nhưng rồi với bản lĩnh của kẻ sĩ, Tử Văn đã chấp nhận nghe theo lời Thổ Công, đi xuống gặp Diêm Vương đòi lại công bằng cho Thổ thần đất Việt. Khi Ngô Tử Văn bị bắt xuống Minh Ti, quang cảnh nơi đây lạnh lẽo, rùng rợn, đáng sợ với nhiều hình ảnh kỳ ảo như “câu dài ước hơn nghìn thước, gió tanh sóng xám, hơi lạnh thấu xương”, Tử Văn không sợ hãi mà vẫn gan dạ lớn tiếng kêu oan.

Cuộc xét xử tội của Tử Văn dưới âm phủ diễn ra rất căng thẳng, ban đầu hồn ma tên tướng giặc tố cáo Tử Văn đốt đền, Diêm Vương trách mắng ngay nhưng Tử Văn đáp lại bằng giọng cứng cỏi, lên tiếng vạch mặt bản chất xấu xa của tên tướng giặc. Sau đó tướng giặc họ Thôi sợ bị bại lộ nên đạo đức giả xin giảm tội cho Tử

Văn “Xin đại vương khoan dung tha cho hần... nếu thẳng tay trị tội nó, sợ hại đến cái đức hiếu sinh”, ngược lại Tử Văn càng kiên quyết, xin đem tư giấy đèn đèn Tản Viên chứng thực, Diêm Vương chấp thuận quả nhiên sự thật đúng như Tử Văn nói, kết quả Tử Văn được xử thắng kiện. Tử Văn đã đấu tranh đến cùng cho lẽ phải, không hề run sợ ở chốn ma quỷ, Tử Văn thắng kiện đã chứng minh một quy luật tất yếu, chính nghĩa luôn chiến thắng gian tà. Để đền ơn nghĩa với Tử Văn, Thổ Công đã tiến cử anh giữ chức phán sự ở đền Tản Viên, Tử Văn là người chính trực, gan dạ dũng cảm và lòng tin vào công lý nên anh xứng đáng nhận chức phán sự. Lời bình ở cuối truyện như một lời nhắc nhở, nhắc nhở của tác giả khiến chúng ta phải thừa nhận và suy nghĩ, thứ nhất là thừa nhận hiện thực xã hội đương thời thối nát đầy rẫy những áp bức bất công, biểu hiện tiêu cực nơi âm ti phản chiếu chính hiện thực xã hội tham ô, hối lộ; thứ hai điều chúng ta phải suy nghĩ đó là “cứng quá thì gãy” hay chỉ sợ “ta không cứng cỏi được”, đừng vì sợ gãy mà không dám cứng cỏi, chỉ khi ta dám đấu tranh đến cùng mới giành được phần thắng, mới diệt trừ được tận gốc cái ác, lấy lại công lý, chính nghĩa.

“Chuyện chức phán sự đền Tản Viên” với cốt truyện đầy kịch tính, các yếu tố kỳ ảo xen kẽ tạo nên một sự hấp dẫn riêng với người đọc. Truyện không chỉ củng cố niềm tin của nhân dân vào công lý, chính nghĩa luôn thắng gian tà mà còn khuyên răn con người ta đứng trước cái xấu cái ác phải “cứng cỏi” đấu tranh đến cùng, không nên run sợ, trốn tránh, thờ ơ mà phải quyết tâm diệt trừ tận gốc gian tà.

## **Phân tích truyện Chuyện chức phán sự đền Tản Viên - Mẫu số 2**

Trong kho tàng truyện đặc sắc của dân tộc ta, không hiếm những tác phẩm có nội dung với những yếu tố kỳ ảo, biến ảo để vừa tăng thêm tính hấp dẫn cho câu chuyện vừa biểu thị ước mơ về công lý, công bằng của người dân. Trong số đó, tác phẩm "Truyện kỳ mạn lục" của tác giả Nguyễn Dữ là một trong những tác phẩm khá tiêu biểu có mang yếu tố thần kì này. Các tác phẩm trong "Truyện kỳ mạn lục" đều được ghi nhận từ các câu chuyện lưu truyền trong dân gian và được Nguyễn Dữ thêm vào đó tính hiện thực của xã hội đương thời cùng tấm lòng nhân đạo của mình, ước mơ công lý của người dân lương thiện. Trong đó phải kể tới tác phẩm "Chuyện chức phán sự đền Tản Viên" – một câu chuyện mà khi nhắc tới người ta luôn phải tấm tắc ngợi khen.

Truyện kì là áng văn xuôi tự sự thời trung đại, kể những câu chuyện phản ánh hiện thực thông qua những yếu tố hoang đường, nơi mà thần, quỷ, người giao hòa tương giao với nhau. Và ẩn sau mỗi yếu tố kì ảo là tấm lòng của tác giả, quan niệm, niềm tin, ước mơ, khát vọng của họ trước cuộc đời. "Chuyện chức phán sự đền Tản Viên" kể về chàng trai tên Ngô Tử Văn và hành động đốt đèn của tên tướng bại trận phương Bắc họ Thôi đang tác quái trong dân gian, gây họa cho dân lành. Sau

hành động liều lĩnh ấy, Tử Văn bị hấn đe dọa và kiện ở Minh ti. Sau này, nhờ Thổ công mách bảo, Tử Văn đã vạch trần tên tướng giặc và tội ác của hắn. Tên tướng bị trừng phạt còn Tử Văn lại trở về dương gian. Cuối cùng, nhờ sự tiến cử của Thổ thần, Tử Văn được nhận chức Phán sự ở đền Tản Viên, dưới trướng của Đức Thánh Tản rồi "không bệnh mà mất". Qua câu chuyện, Nguyễn Dữ muốn phản ánh niềm tin muôn đời của người dân lao động về công lý, về việc "ở hiền gặp lành, ác giả ác báo" và về sự chính trực, công minh, dám đứng lên bảo vệ lẽ phải của con người sẽ được đền đáp.

Ngô Tử Văn – nhân vật chính của tác phẩm là người ở huyện Yên Dũng, đất Lang Giang, tên là Soạn, họ Ngô. Ngay từ khi vào tác phẩm, Ngô Tử Văn đã được tác giả giới thiệu là một người khảng khái, cương trực, nóng nảy, "thấy sự tà gian thì không thể chịu được, vùng bắ người ta vẫn khen là một người cương phương". Lời giới thiệu trực tiếp, ngắn gọn, súc tích của tác giả vừa là sự khẳng định gây chú ý cho người đọc, lại vừa thể hiện sự ngợi khen, ngợi ca trước tính cách, phẩm chất của Ngô Tử Văn, định hướng cách nhìn nhận cho người đọc về hành động có phần ngang ngược của chàng sau này.

Gần nhà Ngô Tử Văn có ngôi đền thờ Thổ thần, vậy mà tên Bách hộ họ Thôi phương Bắc, tử trận ở gần đó dám chiếm đền rồi "làm yêu làm quái trong dân gian", lộng hành, hống hách, làm hại tới dân chúng, khiến cho Tử Văn hết sức tức giận.

Thánh thần vốn là những điều thiêng liêng trong tâm linh của người Việt từ xưa, vậy nên chẳng có ai dám mạo phạm vào đền đài, miếu mạo, chùa chiền. Vậy nên, đền bị tên tướng giặc chiếm nhưng chẳng ai dám đứng lên mà phản kháng, chỉ biết sống trong sợ hãi, "dốc hết của cải" để cúng cầu. Trong khi tất cả mọi người đều lo sợ, cầu cúng đến "gia sản khánh kiệt", "lắc đầu lè lưỡi" thì Tử Văn lại khác, chàng lại "tắm gội chay sạch, khấn trời rồi châm lửa đốt đền". Hành động của chàng dường như đã được tính toán, chuẩn bị với mục đích rất rõ ràng. Chàng rất cẩn trọng, tắm rửa "khấn trời" rồi mới đốt khiến cho người đọc cảm nhận được hành động đó của Tử Văn không phải là hành động bộc phát tức thời. Ngay cả lúc đốt đền, Tử Văn cũng rất quyết liệt, không hề do dự một phân mà công khai, vô cùng dũng cảm. Sau khi châm lửa đốt đền xong, trong khi "mọi người lắc đầu lè lưỡi, họ lo sợ thay cho Tử Văn" còn chàng thì lại "vung tay không cần gì cả". Hành động đó thể hiện sự khảng khái trong tính cách của chàng như đã nêu ở đầu câu chuyện, vừa ngạo nghễ, vừa dũng cảm, thể hiện sự "cương phương" của một con người chính trực một lòng muốn tiêu diệt cái ác mang lại bình yên cho người dân, bộc lộ ý chí, ý thức dân tộc vô cùng mạnh mẽ khi dang tay bảo vệ ngôi đền của dân tộc mình mà diệt trừ hồn ma tên tướng giặc bại trận đang làm loạn nhân gian.

Những tưởng đốt xong là hết, nhưng không, "đốt xong về nhà, chàng thấy trong mình khó chịu, đầu lảo đảo và bụng run run, rồi nổi lên một cơn sốt nóng sốt rét". Trong cơn mơ màng, chàng gặp một người "khôì ngô đồng dạc, đầu đội mũ trụ đi đến, nói năng, quần áo, rất giống người phương Bắc, tự xưng là cư sĩ". Kẻ giống cư sĩ kia, tưởng rằng nói năng phải kính trên nhường dưới, biết trước biết sau thế nhưng lời nói lại chẳng giống như vẻ bề ngoài, hấn nói năng với đầy lời mắng mỏ, đe dọa, đòi Tử Văn phải trả lại đèn "biết điều thì dựng trả tòa đèn như cũ", "Phong Đô không xa xôi gì, ta tuy hèn, há lại không đem nổi nhà ngươi đến đấy. Không nghe lời ta thì rồi sẽ biết". Hồn ma tên tướng giặc kia ngoài hình thì sáng lạn, nói lời đầy đạo lý nhưng thực chất lại là một kẻ ranh ma, xảo quyệt, tham lam, độc ác, xảo trá. Hấn theo chân Mộc Thạnh sang cướp nước ta, làm điều ác bá, chết đi lại gây họa, cướp đèn, tác quái trong dân chúng, đe dọa kẻ sĩ trong dân gian, còn dọa nạt sẽ bắt kiện chàng. Nhưng đối lập với thái độ đe dọa, tức giận của tên tướng bại trận, Tử Văn lại "mặc kệ, vẫn cứ ngồi ngất ngưỡng tự nhiên", thái độ vừa bình thản, vừa ung dung, ngạo nghễ. Bởi chàng tin việc làm của mình là chính nghĩa, là hành động mang tới lợi ích cho muôn dân, đúng như lời dạy trong kinh sách.

Thế rồi, tên tướng giặc "phát áo bỏ đi", Tử Văn vẫn mê man trên giường thì chiều tối "lại có một ông già, áo vải mũ đen, phong độ nhàn nhã, thủng thỉnh đi vài đến trước thềm, vái chào". Khác với tên tướng giặc quần là áo lượt, Thổ thần đến gặp Tử Văn chỉ với "áo vải mũ đen", giản dị, thanh bạch. Không chỉ vậy, lời nói, cử chỉ còn nhẹ nhàng, đúng với tư chất của một vị thần cai quản cả một vùng. Tuy là Thổ thần, thế nhưng đến gặp Tử Văn, ông vẫn cung kính, "vái chào" rồi thưa chuyện cảm ơn, hết sức coi trọng Tử Văn.

Thổ thần khi gặp Tử Văn đã kể cho chàng nghe hết thấy những việc làm của tên tướng họ Thôi "tranh chiếm miếu đền, giả mạo tên tuổi, quen dùng chức dối lừa, thích làm trò thảm ngược, Thượng đế bị nó bung bít, hạ dân bị nó quấy rầy, phạm những việc hưng yêu tác quái đều tự nó cả", nhờ vậy mà chàng càng thêm hiểu rõ về sự xảo trá, gian manh và độc ác của hấn. Không chỉ vậy, Thổ thần còn lo lắng cho Tử Văn, dặn chàng phải cẩn trọng bởi tên tướng giặc đã kiện chàng ở Minh ty. Vậy là chàng đã hiểu hết mọi chuyện, chàng trách Thổ thần đã quá nhu nhược, sao lại để hấn lộng hành, hống hách đến như vậy? Nhưng Thổ thần tuy là thần tiên, thấu hiểu đạo nghĩa, hiểu rõ mọi chuyện, cảm hận kẻ cướp đèn của mình nhưng vẫn phải cam chịu số phận, chấp nhận bị đánh đuổi khỏi đền của mình, không dám đứng lên đấu tranh "kiện ở Diêm vương và tâu lên Thượng đế" bởi chẳng có ai làm chứng "những đền miếu gần quanh, vì tham của đút, đều bênh vực nó cả". Ở đây phải chăng Nguyễn Dữ đã đưa vào trong câu chuyện hoang đường của mình hình ảnh hiện thực trong xã hội phong kiến đương thời thối nát khi mà dân lành phải chịu hà hiếp bởi những tên quan sai độc ác, gian trá, những vị quan hiền lành,

lượng thiện thì bị hãm hại, không dám đấu tranh, những kẻ làm quan khác thì tham lam, ích kỉ, tham tiền đút lót mà không màng tới nỗi khổ của người dân?

Biết trước sự việc Tử Văn phải đi về chốn Minh ty là điều không tránh khỏi, Thổ thần đã bày cách để kẻ sĩ chính nghĩa như chàng "khỏi phải chết một cách oan uổng". Câu chuyện được Nguyễn Dữ phát triển vô cùng logic, đúng với niềm tin của con người rằng kẻ làm việc chính nghĩa, thuận theo ý muốn dân thì bao giờ cũng được thần tiên giúp sức.

Đúng như lời Thổ công dự đoán, đến chừng nửa đêm, Tử Văn bị hai tên quỷ sứ bắt xuống Minh ty, khép chàng vào "tội ác sâu nặng, không được dự vào hàng khoan giảm". Minh ty dưới địa ngục là một nơi đáng sợ tới ghê rợn, ai bước xuống cũng không khỏi khiếp hoàng khi "gió tanh sóng xám, hơi lạnh thấu xương", "hai bên tả hữu cầu, có đến mấy vạn quỷ Dạ Xoa, đều mắt xanh tóc đỏ hình dáng nanh ác". Thế nhưng, Tử Văn đâu phải người thường, đến đền chàng còn dám đốt, vậy nên những nơi như thế chẳng làm chàng khiếp sợ mà còn khiến chàng cứng cỏi hơn bội phần. Chàng không hề nao núng mà kêu to, bày tỏ sự oan uổng của mình để được vùi vào điện mà đối chất với tên tướng giặc và Diêm vương.

Đến trước Minh ty, chàng đã thấy tên tướng giặc đội mũ trụ đang kêu cầu trước sân. Hắn buộc tội Tử Văn, cho rằng chàng "bướng bỉnh gân guốc", không chịu phục. Tên tướng giặc khép nép, tỏ ra là một kẻ bị hại đáng thương, một mực kêu oan với Diêm vương, bằng những lời lẽ xàm tấu của mình, Diêm vương đã bị hắn phỉnh lừa mà trách tội Tử Văn rằng "Kẻ kia là cư sĩ, trung thuận khách liệt, có công với tiên triều, nên Hoàng thiên cho được huyết thực ở một tòa đền để đền công khó nhọc. Mà lại là kẻ hàn sĩ, sao dám hỗn láo...?" Lời trách tội của Diêm vương đánh thép là thế, thế nhưng, Tử Văn – người biết được sự thật thì điềm nhiên, chẳng hề kinh hãi, chàng một mực kêu oan, "tâu trình đầu đuôi như lời ông cụ già đã nói, lời rất cương chính, không chịu chùn nhụt chút nào". Tên tướng giặc nghe vậy, buộc tội chàng "mồm năm miệng mười, đơm đặt bịa tạc", cuộc cãi vã diễn ra ngay trước mắt của Diêm vương. Thế nhưng, chính sự điềm tĩnh, tự tin, cứng cỏi của Tử Văn đã làm cho Diêm vương sinh nghi về thực hư câu chuyện, thấy vậy, Tử Văn liền quả quyết rằng: "nếu nhà vua không tin lời tôi, xin đem giấy đèn đền Tản Viên để hỏi hư thực; không có thực như thế, tôi xin chịu thêm cái tội nói càn". Lời nói đánh như thép của Tử Văn đã chạm đến nỗi sợ hãi của tên tướng họ Thôi, hắn bèn giả giọng nhân nghĩa, bề trên, mà nói đỡ cho Tử Văn "gã kia là một kẻ học trò, thật là ngu bướng, quả đáng tội lắm, Nhưng đã trách mắng như vậy, cũng đủ trừng giới. Xin đại vương khoan tha cho hắn để tỏ cái đức rộng rãi. Bất tất đòi hỏi dây dưa và thẳng tay trị tội, sợ có hại cho cái đức hiếu sinh". Hắn vờ vịt xin giảm án cho Tử Văn chẳng qua không muốn để Diêm vương biết được thân phận thực sự của hắn. Cứ tưởng hắn có lòng tốt, thương người, nhưng thực chất, hắn chỉ muốn bao biện,

bệnh vực cho chính bản thân mình mà thôi. Thế nhưng, chính thái độ mâu thuẫn của hắn và sự cứng cỏi của Tử Văn đã khiến Diêm vương nghi ngờ, cho người tra xét tường tận. Cuối cùng, mọi sự đều "nhất nhất đúng với lời Tử Văn". Thấy vậy Diêm vương vô cùng giận dữ, trách mắng các phán quan làm việc không giữ được sự chí công vô tư, làm ra sự "dối trá càn bậy". Còn tên tướng giặc, Ngài cho người "lấy lồng sắt chụp vào đầu, khẩu gỗ nhét vào miệng, bỏ người ấy vào ngục Cửu u". Vậy là chàng Ngô Tử Văn đã thắng kiện và được đưa trở lại dương gian.

Đúng như nhân dân ta vẫn tin "ở hiền thì gặp lành", chính nghĩa sẽ luôn thắng gian tà, đó là ước mơ muôn đời của nhân dân ta. Câu chuyện khép lại với cái kết vô cùng thỏa mãn, Tử Văn được sống lại, đền được xây mới, Thổ thần được trở về, còn mộ tên tướng giặc bị "bật tung lên, hài cốt tan tành như cát". Đây như là lời răn dạy cho những kẻ làm việc ác ở đời, sống gây tội ác thì đến chết cũng sẽ bị trừng phạt.

Cuộc tranh đấu dưới Minh ty quả là vô cùng gay cân, thế nhưng, Ngô Tử Văn đã bộc lộ được khí phách của một kẻ sĩ, với sự can đảm, cứng cỏi và thông minh của mình đã buộc tên tướng giặc xảo trá phải nhận hình phạt thích đáng cho tội lỗi của mình. Bằng những chi tiết li kỳ, huyền ảo, Nguyễn Dữ đã lồng vào trong câu chuyện ước mơ ngàn đời của người dân ta là có được công lý công bằng giữa xã hội.

Câu chuyện khép lại khi Thổ thần trở lại cảm ơn Tử Văn vì sự giúp đỡ của chàng. Để trả ơn chàng, ông đã xin với Đức Thánh Tản cho chàng được nhận chức phán sự tại đền. Tử Văn đã vui vẻ nhận lời rồi "thu xếp việc nhà rồi không bệnh mà mất". Đây là một món quà, một phần thưởng to lớn cho hành động trượng nghĩa của chàng, cho sự khảng khái, cương trực, gan dạ, thông minh của chàng văn sĩ họ Ngô. Những xung đột được khép lại bằng hình ảnh năm Giáp Ngọ, người quen của Tử Văn có việc ra ngoài cửa tây buổi sớm, trong sương mù, thấy xe ngựa âm âm đi tới, lại nghe tiếng quát tránh đường cho xe quan Phán sự, "người ấy ngẩng đầu trông về phía trước, người ngồi trên xe chính là Tử Văn".

Hình ảnh kết thúc câu chuyện càng khiến cho dư âm của câu chuyện âm vang mãi trong lòng người đọc chúng ta. Đó là lời truyền đời rằng kẻ tốt, làm việc thiện sẽ được báo đáp, vinh danh, còn kẻ xấu, tất sẽ phải chịu sự trừng phạt thích đáng. Hành động của Tử Văn biểu hiện cho sự diệt trừ cái ác đến tận gốc, lấy lại danh dự cho Thổ thần, phơi bày nguyên nhân khiến cho chàng có hành động đốt đền ngang ngược. Lời truyền đời rằng "nhà quan Phán sự" là niềm tin về một vị quan thanh liêm, chính trực, được muôn dân yêu kính.

Sau câu chuyện, chúng ta rút ra được những ý nghĩa và bài học mà tác giả Nguyễn Dữ muốn gửi gắm thông qua Chuyện chức phán sự đền Tản Viên. Về phần ý

nghĩa, ông muốn phản ánh cái xã hội phong kiến đương thời đang rơi vào thối nát, phản ánh sự giả tạo, xảo trá của một bộ phận con người trong xã hội cùng với những nỗi oan trái, bất công không thể tỏ bày. Ông còn đề cập tới nạn tham quan, lộng quyền, nhận hối lộ, làm việc không chí công vô tư của đám quan lại đương thời cũng như phê phán sự hèn nhát, nhu nhược, không dám đứng lên đòi lại quyền lợi, bảo vệ lẽ phải của một bộ phận quan lại và đa số người dân. Ông cũng ca ngợi sự dũng cảm, chính trực, ngay thẳng của những người dân bình thường trong xã hội.

Chuyện chức phán sự đền Tản Viên dạy chúng ta bài học về lòng cương trực, dũng cảm, sự gan dạ khi đứng lên đấu tranh bảo vệ công lý về lẽ phải. Làm được điều đó, chúng ta chắc chắn sẽ có được sự đền đáp xứng đáng. Ngoài ra, câu chuyện còn là niềm tin vào lẽ phải, công lý công bằng ở đời, niềm tin vào sự "ở hiền gặp lành".

Tác phẩm viết ra nhằm đề cao tính cương trực, nghĩa khí của kẻ sĩ trong xã hội, đây là tư tưởng chủ đề xuyên suốt tác phẩm. Qua đó mà ta thấy được hệ tư tưởng mới mẻ, tích cực và tiến bộ mà Nguyễn Dữ mang đến qua câu chuyện về chức phán sự bằng việc kết hợp yếu tố kì ảo vào một cốt truyện hấp dẫn, mượn sự kì ảo đó để nói lên hiện thực và khát vọng của con người, đây là điem đột phá mang tính thời đại mà Nguyễn Dữ đã làm được trong tác phẩm của mình. Câu chuyện với cốt truyện ly kì, đủ để hấp dẫn người đọc với những cao trào, logic cực kì hợp lý, kèm với đó là lời văn giản dị, không hề trau chuốt, mang tới sự tự nhiên, gần gũi với người đọc.

Qua câu chuyện Chuyện chức phán sự đền Tản Viên, Nguyễn Dữ muốn ca ngợi tinh thần khẳng khái, cương trực, biết đứng lên bảo vệ lẽ phải Ngô Tử Văn. Chàng mặc dù chỉ là một kẻ học trò nghèo, một người bình thường trong xã hội bấy giờ nhưng lại dám đứng lên chống lại cái ác và chiến thắng. Qua đó, Nguyễn Dữ muốn khẳng định lại lần nữa niềm tin của ông vào công lý trong xã hội, và niềm tin ấy sẽ còn giá trị đến tận mai sau.

### **Phân tích Chuyện chức phán sự ở đền Tản Viên - Mẫu số 3**

"Truyện kì mạn lục" là tác phẩm tạo nên tên tuổi của Nguyễn Dữ trong nền văn học Việt Nam mà cụ thể hơn là văn học thời kì trung đại. Tác phẩm này ra đời vào khoảng thời gian nửa đầu thế kỉ XVI, bao gồm 20 truyện được viết bằng chữ Hán. Một trong những truyện tiêu biểu của "Truyện kì mạn lục" là "Chuyện chức phán sự đền Tản Viên".

Truyện kì là "một thể văn xuôi tự sự thời trung đại phản ánh hiện thực qua những yếu tố kì lạ, hoang đường. Trong truyện truyền kì, thế giới con người và thế giới cõi âm với những thánh thần, ma quỷ có sự tương giao". Đó cũng chính là yếu tố tạo

nên sự hấp dẫn đối với người đọc bao thế hệ. Ấn đặng sau những chi tiết hoang đường ấy là những vấn đề then chốt của hiện thực, những quan niệm, tư tưởng và thái độ của tác giả. "Chuyện chức phán sự đền Tản Viên" kể về việc kẻ sĩ Ngô Tử Văn đốt đền của viên Bách hộ họ Thôi đã tử trận làm yêu làm quái, gây hại cho dân lành. Hắn đe dọa và kiện Tử Văn ở Minh ti. Được Thổ công mách bảo cách đối phó với tên hung thần ấy nên khi bị giải đi xuống âm phủ Ngô Tử Văn đã vạch trần những tội ác mà hồn viên Bách hộ gây ra. Kẻ ác bị trừng phạt, Ngô Tử Văn được sống lại. Nhờ sự tiến cử của Thổ công mà chàng được nhận một chức phán sự ở đền Tản Viên. Sau đó, Tử Văn "thu xếp việc nhà rồi không bệnh mà mất".

Nhân vật Ngô Tử Văn được Nguyễn Dữ giới thiệu một cách trực tiếp bằng những lời văn ngắn gọn: "Ngô Tử Văn tên là Soạn, người huyện Yên Dũng, đất Lạng Giang. Chàng vốn khảng khái, nóng nảy, thấy sự tà gian thì không thể chịu được, vùng Bắc người ta vẫn khen là một người cương trực". Đó cũng là những lời văn thể hiện thái độ ngợi khen về tính cách, phẩm chất con người Ngô Tử Văn của tác giả. Tức giận vì không thể chịu được sự gian tà nên chàng đã đốt đền của viên Bách hộ họ Thôi đã tử trận "làm yêu làm quái trong dân gian". Trước khi thực hiện hành động này, Tử Văn đã "tắm gội sạch sẽ, khấn trời" rồi châm lửa đốt. Trong khi tất cả mọi người xung quanh đều lo sợ thay cho chàng thì chàng "vẫn vung tay không cần gì cả", không mảy may suy nghĩ đến hậu quả khôn lường. Hành động đốt đền của Tử Văn đã thể hiện sự quyết liệt, dũng cảm, ngay thẳng, chính trực của một kẻ sĩ trong xã hội. Chàng tiêu diệt cái ác vì muốn mang lại cuộc sống bình yên cho nhân dân.

Ngỡ tưởng chỉ cần đốt đền là mọi việc xong xuôi nhưng Ngô Tử Văn "thấy trong mình khó chịu, đầu lão đảo và bụng run run, rồi nổi lên một cơn sốt nóng sốt rét". Chàng thấy hồn ma tướng giặc đến đòi lại đền và nói những lời đe dọa: "Biết điều thì dựng trả ngôi đền như cũ. Nếu không thì, vô cớ hủy đền Lư Sơn, Cố Thiệu sẽ khó lòng tránh khỏi tai vạ". Trước những lời đe dọa ấy, Tử Văn không chút run sợ, "ngồi ngất ngưỡng tự nhiên" bởi đấu tranh cho cái thiện chưa bao giờ là việc làm sai trái. Hồn ma viên Bách hộ họ Thôi có ngoại hình cao lớn, khôi ngô, trên đầu đội mũ trụ, nói những lời đạo lý nhưng thực chất lại là một kẻ hung ác, gian xảo. Khi sống, hắn theo Mộc Thạnh sang "lấn cướp" nước ta, đến khi chết đi trở thành hồn ma thì hắn lại chiếm đền của Thổ công làm nơi trú ngụ cho mình. Những lời đạo lý giả dối không thể che giấu đi bản chất xảo trá, bạo tàn của hắn. Ngô Tử Văn tin rằng hành động của mình là đúng, là việc chính nghĩa nên làm để bảo vệ cuộc sống của nhân dân nước Việt.

Nhờ có cuộc gặp gỡ với Thổ công mà Tử Văn thấy rõ được những hành động "hung yêu tác quái", quấy rầy hạ dân của hồn ma tướng giặc. Thổ công bày cách giúp Tử Văn "khỏi phải chết một cách oan uổng" khi bị hồn ma kiện ở dưới chôn



Minh ti. Chàng bị hai tên quỷ sứ bắt xuống dưới âm phủ. Đó là một không gian đáng sợ đến mức ghê rợn: "gió tanh sông xám, hơi lạnh thấu xương", "mây vạn quỷ Dạ Xoa đều mắt xanh tóc đỏ, hình dáng nanh ác",...Cảnh tượng ấy không làm cho Tử Văn khiếp sợ, chàng rất cứng cỏi, "không chịu nhún nhường" trước những lời buộc tội của hồn ma tướng giặc. Cuộc cãi cọ của Tử Văn và hồn ma tướng giặc mãi chưa phân phải trái nên Tử Văn đã xin Diêm Vương "đem tư giấy đèn đèn Tản Viên để hỏi" để xác nhận sự thật, phân xử cho công bằng. Thấy vậy, người đội mũ trụ đã có những lời nói đỡ cho Tử Văn: "Gã kia một kẻ học trò,thật là ngu bướng,quả đáng tội lắm. Nhưng đã trách mắng như vậy, cũng đủ răn đe rồi. Xin đại vương khoan dung tha cho hắn để tỏ cái đức rộng rãi. Chẳng cần đòi hỏi dây dưa.Nếu thẳng tay trị tội nó, sợ hại đến cái đức hiếu sinh".Thoạt đầu người đọc ngỡ tưởng đó là lòng tốt của hồn ma tướng giặc nhưng thực chất đó chỉ là cách mà hắn tự bao biện, bênh vực cho chính mình.

Sau khi Diêm Vương sai người đi chứng thực, sự thật được làm sáng tỏ, tướng giặc bị "lòng sắt chụp vào đầu, khẩu gỗ nhét vào miệng", bỏ vào ngục Cửu U. Ngôi mộ của tên tướng giặc "tự dung thấy bị bật tung lên, hài cốt tan tành ra như cám vậy". Đó là sự trừng phạt thích đáng cho những kẻ làm điều phi nghĩa, gian tà. Tử Văn về nhà mới biết mình đã chết được hai ngày, một tháng sau đó, chàng nhận chức phán sự ở đền Tản Viên do Thổ công tiến cử rồi "không bệnh mà mất".

"Chuyện chức phán sự đền Tản Viên" hấp dẫn, lôi cuốn người đọc bởi các chi tiết kì ảo, có sự đan xen các câu chuyện về con người, ma quỷ, chuyện trần gian, địa ngục, chuyện chết đi và sống lại của Ngô Tử Văn,...Chi tiết Diêm Vương xử kiện ở dưới âm phủ đã thể hiện niềm tin của con người vào công lí xã hội. Nêu trên cõi trần gian cái ác có thể hoành hành, không bị trừng trị thì xuống dưới âm phủ mọi tội ác đều bị trừng trị thích đáng.Chi tiết này đã đẩy xung đột truyện lên cao trào để Ngô Tử Văn có cơ hội bộc lộ sự cương trực và bản lĩnh của mình.Đồng thời cũng có ý nghĩa giáo dục ý thức sống và hành động của con người, con người hãy sống hướng thiện, làm theo lẽ phải bởi "ở hiền gặp lành", "ác giả ác báo".

"Chuyện chức phán sự đền Tản Viên" của Nguyễn Dữ đã ngợi ca sự cương trực, khẳng khái và bản lĩnh chống lại cái ác, bảo vệ lẽ phải của Ngô Tử Văn. Chàng là đại diện tiêu biểu cho tầng lớp trí thức của nước ta lúc bấy giờ dũng cảm đấu tranh với cái ác. Bên cạnh đó, truyện cũng thể hiện niềm tin tưởng của tác giả Nguyễn Dữ vào công lí và chính nghĩa trong xã hội. Đó là lí do mà "Chuyện chức phán sự đền Tản Viên" vẫn còn vẹn nguyên giá trị đến ngày hôm nay.

## Phân tích về Chuyện chức phán sự đền Tản Viên - Mẫu số 4

Nguyễn Dữ là một nhà Nho sống vào khoảng nửa đầu thế kỷ XVI, xuất thân trong một gia đình có truyền thống khoa bảng. Ông là tác giả của bộ Truyền kỳ mạn lục lưu truyền trong dân gian từ thời Lý cho tới thời Lê sơ. Bộ truyện “Truyện kì mạn lục” được sáng tác vào khoảng thế kỉ XVI, lúc xã hội phong kiến Việt Nam rơi vào suy thoái, khủng hoảng nhằm phơi bày và lên án. Nổi bật hơn cả trong số đó là Chuyện chức phán sự đền Tản Viên.

Ngô Tử Văn với chân dung và hành động là nhân vật tiền đề dẫn vào câu chuyện. Nhiều lần chứng kiến đến mức không chịu được sự quái đản của hồn ma tên tướng giặc nên anh đã suy nghĩ, tính toán và kết quả là đốt đền thờ của hắn nhằm mục đích cao cả muốn vì dân diệt bạo. Khi tất cả đều e dè, sợ hãi thì Tử Văn cương quyết, công khai, đường hoàng, ung dung hành động điều mà không ai dám làm, đó là đốt đền. Và đó cũng là hành động châm ngòi nổ cho một cuộc chiến giữa chàng và hồn ma tên tướng giặc bại trận, tên hung thần nổi giận rồi uy hiếp sẽ kiện Tử Văn dưới âm phủ. Thế nhưng, người tốt thì có quý nhân phù trợ, Tử Văn được ân trên giúp đỡ để biết tội ác và có được cách để trừng trị tên hung bạo này. Tại phiên tòa dưới âm phủ, Tử Văn đã kiên quyết, dũng cảm luận tội, vạch trần tội lỗi của kẻ hung thần mà không hề e dè, sợ hãi. Dù mặt đối mặt với Diêm vương trong tình thế đuối lí vẫn giữ giọng điệu rất đanh thép vững vàng. Cuối cùng, bằng tinh thần đấu tranh quyết liệt Tử Văn đã chiến thắng, cái thiện cuối cùng cũng chiến thắng, còn cái ác ắt phải bị trừng trị. Kết thúc Tử Văn được tin nhiệm và phong chức phán sự đền Tản Viên, chịu trách nhiệm giữ gìn và bảo vệ công lý. Đó là cái giá, là kết cục cho sự bạc nhược của hồn ma tướng giặc xảo trá. Từ đó, tác giả Nguyễn Dữ đã khẳng định niềm tin đấu tranh triệt để với cái xấu cái ác.

Những yếu tố kì dị đã tạo hiệu ứng thu hút sự chú ý của bạn đọc theo dõi diễn biến câu chuyện. Qua việc sử dụng yếu tố hoang đường, kì ảo, Nguyễn Dữ cũng thể hiện quan điểm rằng miền trần gian cũng như miền địa ngục, cõi âm cũng hòa với cõi trần, cõi âm ấy chính là chiếc bóng của hiện thực đời sống. “Chuyện chức phán sự đền Tản Viên” vì thế đã vẽ lên bức tranh hiện thực của xã hội đương thời, nơi cái xấu, cái ác trở nên lẫn lộn khi người đại diện cho lẽ phải lại mang bộ mặt trá trở, đáng khinh, bất lương, vô nhân đạo. Không chỉ vậy, truyện còn là tiếng ca cho những anh hùng gan góc, kiên cường, dám nghĩ, dám làm, sẵn sàng đấu tranh vì lí tưởng bảo vệ lẽ phải qua hình tượng nhân vật Ngô Tử Văn.

Kết thúc tác phẩm là chiến thắng của Ngô Tử Văn hay chính là sự vẻ vang khi cái thiện đã đẩy lùi cái xấu, cái ác. Điều này chứng tỏ Nguyễn Dữ đã tìm về nguồn cội “truyền thống nhân đạo và yêu nước” của dân tộc Việt Nam để khẳng định “chính nghĩa thắng gian tà, tinh thần dân tộc thắng ngoại xâm”.

## Phân tích bài Chuyện chức phán sự đền Tản Viên lớp 10 - Mẫu số 5

Người xưa từng răn dạy rằng "cây ngay không sợ chết đứng", "ở hiền thì gặp lành". Những người chính trực, ngay thẳng thì sẽ nhận được những điều tốt đẹp. Tiếp thu tinh thần ấy, với nghệ thuật kể chuyện hấp dẫn, trí tưởng tượng vô cùng phong phú, Nguyễn Dữ đã viết Chuyện chức phán sự đền Tản Viên. Sự xuất hiện của Truyền kì mạn lục cùng với các tập truyện truyền kì khác như Thánh Tông di thảo (Lê Thánh Tông), Truyền kì tân phả (Đoàn Thị Điểm), Lan Trì kiến văn lục (Vũ Trinh)... đã mang đến cho văn xuôi tự sự trung đại Việt Nam một bước phát triển mới, rất đáng tự hào. Chuyện chức phán sự đền Tản Viên kể chuyện Ngô Tử Văn đốt đền, qua đó thể hiện những nội dung tư tưởng sâu sắc.

Sự xen lẫn các yếu tố hiện thực và yếu tố kì ảo đã mang đến cho truyện một sức hấp dẫn riêng. Ngô Tử Văn là nhân vật chính của tác phẩm, được tác giả giới thiệu theo cách kể chuyện quen thuộc của văn học trung đại, bao gồm tên tuổi, quê quán và tính cách. Tử Văn là người khảng khái, nóng nảy, thấy sự tà gian thì không thể chịu được, vùng Bắc vẫn khen là một người cương phượng. Tính tình cương trực của Tử Văn đã nổi tiếng cả vùng Bắc, và chính tính cách là máu chót của câu chuyện. Tử Văn đã dám làm việc mà mọi người đều kính sợ, không ai dám làm, đó là đốt đền. Theo quan niệm của dân gian, đốt đền là một chuyện động trời, là động đến thần thánh. Tử Văn cũng biết điều đó nhưng chàng không sợ. Hành động của Tử Văn xuất phát từ tính cách "vốn ghét sự gian tà". Chàng đốt đền bởi hồn ma tên tướng giặc trong đền đã "hung yêu tác quái", đã làm hại dân lành. Hành động này của Tử Văn khẳng định tính tình ngay thẳng và quyết tâm trừ gian tà của chàng. Để trừ gian tà, chàng đã dám làm việc động trời như vậy. Hành động của chàng không phải là hành động ngang ngược của một kẻ vô đạo. Tử Văn là người đọc sách thánh hiền nên chàng hiểu rõ việc mình làm, Tử Văn "tắm gội sạch sẽ, khấn trời, rồi châm lửa đốt đền". Những hành động tiếp theo của Tử Văn đều chứng tỏ chàng là một người ngay thẳng, không chịu khuất phục tà gian. Trước những lời đe dọa của hồn ma tên tướng giặc, Tử Văn "vẫn cứ ngồi ngất ngưỡng tự nhiên", trước không khí đáng sợ ở âm phủ, trước lời mắng chửi và đe dọa của Diêm vương, Tử Văn vẫn bình tĩnh khẳng định "Ngô Soạn này là một kẻ sĩ ngay thẳng ở trần gian". Tính tình cương trực đã giúp Tử Văn chiến thắng kẻ ác, chàng đã vạch trần được tội ác của hồn ma lưu vong, đã lấy lại được ngôi đền cho Thổ thần, và trở thành một viên quan phán sự ở Minh ti.

Đối lập với sự ngay thẳng của Tử Văn là sự gian trá, xảo quyệt của viên Bách hộ họ Thôi, một tên tướng giặc bại trận phải bỏ thân nơi đất khách. Không nơi nương tựa, không người cúng tế, hồn ma lưu vong của tên tướng giặc đã cướp ngôi đền của Thổ thần lại còn tác oai tác quái, gây họa cho dân lành. Hắn còn xảo trá tới mức đút lót, dọa nạt những thần xung quanh. Khi Tử Văn đốt đền, hắn dùng lí lẽ

đạo Nho để buộc tội, lấy oai linh quỷ thần để dọa nạt. Tử Văn không sợ thì hẳn xuống tận Diêm Vương để cầu cứu. Sự nham hiểm của kẻ xâm lược, bản chất của kẻ cướp nước còn được thể hiện rõ hơn ở hành động và lời buộc tội Tử Văn trước Diêm Vương. Khi có nguy cơ bị vạch mặt thì hẳn giờ trò lấp liếm. Nếu như Tử Văn là đại diện của chính nghĩa, của lẽ phải, của tinh thần quật cường không chịu khuất phục trước uy quyền dù chàng chỉ là một hàn sĩ áo vải thì viên tướng giặc họ Thôi là điểm hội tụ bản chất xấu xa của kẻ xâm lược. Mặc dù truyện được viết từ thế kỉ XVI, khi văn xuôi tự sự Việt Nam chưa có nhiều thành tựu đáng kể, nhưng nhân vật của truyện đã được xây dựng với những nét tính cách nhất quán và trở thành những hình tượng nghệ thuật tiêu biểu cho những loại người khác nhau. Qua hai nhân vật này tác giả đã thể hiện tư tưởng yêu nước sâu sắc: ca ngợi tinh thần yêu chính nghĩa của con người Việt Nam, vạch trần và phê phán bản chất xấu xa của bọn cướp nước. Người chính trực dù chết vẫn chính trực, kẻ tiểu nhân khi về cõi âm vẫn xảo trá đê tiện.

Đặc điểm nổi bật của truyện truyền kì là ẩn đằng sau những yếu tố kì ảo hoang đường, những yếu tố phi hiện thực là cái nhìn, quan điểm, thái độ của nhà văn về hiện thực. Chuyện chức phán sự đền Tản Viên tuy chủ yếu nói về chuyện thần thánh ma quỷ đầy vẻ hoang đường nhưng lại thể hiện những nội dung hiện thực rất rõ ràng. Nội dung hiện thực được thể hiện ở lai lịch của nhân vật, bối cảnh thời gian và không gian của câu chuyện. Chính những yếu tố này làm tăng sức thuyết phục cho câu chuyện, khiến cho câu chuyện đáng tin hơn. Ngô Tử Văn có tên tuổi, quê quán rõ ràng. Thời gian, tình tiết câu chuyện cũng rất cụ thể, "Năm Giáp Ngọ, có người ở thành Đông Quan..." đã trông thấy Tử Văn ngồi trên xe quan phán sự và "đến nay con cháu Tử Văn hãy còn, người ta truyền rằng đó là "nhà quan phán sự"". Lai lịch của viên Thổ quan và tên tướng giặc họ Thôi cũng gắn với những yếu tố thực của lịch sử. Thổ công là người "làm chức Ngự sử đại phu từ đời vua Lí Nam Đế, vì chết về việc can vương mà được phong ở đây...", còn tên tướng giặc họ Thôi là "viên tướng bại trận của Bắc triều, cái hôn bơ vợ ở Nam quốc", là viên bộ tướng của Mộc Thạnh...

Sử dụng xen kẽ các yếu tố hiện thực và các yếu tố hư cấu một cách tự nhiên với giọng kể khách quan đã tạo nên sức hấp dẫn rất riêng của truyện truyền kì, đồng thời làm toát lên giá trị hiện thực của tác phẩm.

Nguyễn Dữ viết Truyền kì mạn lục vào khoảng thế kỉ XVI, thời điểm không mấy sáng sủa của hiện thực Việt Nam. Nhà Lê suy tàn, chính quyền rơi vào tay nhà Mạc nhưng cũng chẳng được bao lâu, nội chiến liên miên, xã hội xảy ra rất nhiều vấn đề. Và bóng dáng của xã hội ấy đã được thể hiện trong một số lời đối thoại của nhân vật. Đoạn đối thoại giữa viên Thổ công với Tử Văn: "sao ngài không kiện... lại đi khinh bỏ chức vị, làm một người áo vải nhà quê?". Thế kỉ XVI, đã có rất

hiều người có tài, có nhân cách, bắt lặc trước hiện thực mà chọn cuộc sống ẩn dật nơi thôn dã, trong đó có Nguyễn Dữ. Câu trả lời của viên Thổ quan không phải không có yếu tố hiện thực. "Trần sao âm vậy", cõi âm trong tác phẩm là cõi dương thời ấy: "Rễ ác mọc lan, khó lòng lay động. Tôi đã định thừa kiện, nhưng mà có nhiều nỗi ngăn trở: Những đèn miếu gần quanh, vì tham của đút, đều bênh vực cho nó cả...". Chỉ một chi tiết nhỏ, tác giả đã phê phán được thói đời, những kẻ có chức, có quyền cấu kết với nhau để hại dân lành, người hiền. Lời nói của Diêm Vương cũng ẩn chứa nhiều ý nghĩa sâu sắc, vừa vạch trần sự dối trá của những kẻ cầm cân nảy mực, vừa thể hiện thái độ đối với giặc xâm lược: "Lũ các người chia toà sở, giữ chức sự, cầm lệnh chí công, làm phép chí công, thường thì xứng đáng mà không thiên vị, phạt thì đích xác mà không nghiệt ngã, vậy mà còn có sự dối trá càn bậy như thế; huống chi về đời nhà Hán, nhà Đường buôn quan bán ngục, thì những mối tệ còn nói sao xiết được!". Những chi tiết nhỏ tưởng như vô tình đan cài vào câu chuyện nhưng lại chứa đựng giá trị hiện thực rất quan trọng. Đó chính là sự khéo léo và công phu của người kể chuyện. Sức hấp dẫn của câu chuyện còn được thể hiện ở nghệ thuật xây dựng cốt truyện đầy kịch tính. Những tình tiết của truyện được dẫn dắt khéo léo và tạo nên nhiều bất ngờ thú vị. Nghệ thuật xây dựng nhân vật, ngôn ngữ đối thoại, phát triển tình tiết... đều thể hiện một trình độ kể chuyện rất hiện đại, khéo léo, vượt xa trình độ văn xuôi trung đại.

Chủ đề nổi bật của truyện vẫn là ca ngợi sự chính trực ngay thẳng. Ngô Tử Văn là tấm gương tiêu biểu cho những người trí thức nước Việt khảng khái, cương trực, dũng cảm chống lại cái ác để trừ hại cho dân. Sự chiến thắng của Tử Văn là sự chiến thắng của lẽ phải, của công lí, thể hiện niềm tin của nhân dân lao động vào lẽ phải. Ngô Tử Văn tuy không được sống lâu nhưng đã bắt tử cùng với câu chuyện, đã để lại tiếng thơm muôn đời và trở thành quan phán sự ngự ở đền Tản Viên. Chủ đề ấy còn được thể hiện rõ ở lời bình cuối truyện. Người kể chuyện muốn khẳng định rằng, người chính trực như Ngô Tử Văn mới xứng đáng là người cầm cân nảy mực. Đó cũng là ước muốn chung của nhân dân trong thời buổi xã hội đầy những chuyện ngang tai trái mắt. Bên cạnh đó, tác phẩm còn chĩa mũi nhọn phê phán vào bọn xâm lược và vạch trần mặt trái của xã hội.

Giá trị của Truyện kì mạn lục là ở nội dung hiện thực sâu sắc và cảm hứng ca ngợi những giá trị đạo đức truyền thống. Những con người có bản tính tốt đẹp như Vũ Thị Thiết, như Ngô Tử Văn đều được trở về sống ở thế giới thần thánh, họ đã được thưởng xứng đáng cho phẩm cách tốt đẹp của mình. Tập truyện đã thể hiện một niềm tin mãnh liệt của nhân dân lao động xưa, niềm tin vào chân lí bất diệt của sự sống "ở hiền gặp lành".

## **Dàn ý phân tích Chuyện chức phán sự đền Tản Viên**

### **1. Mở bài**

- Giới thiệu về tác phẩm Truyền kì mạn lục và Chuyện chức phán sự đền Tản Viên

### **2. Thân bài**

#### **a. Giới thiệu về thể loại truyền kì và nội dung của tác phẩm**

- Truyền kì: Văn xuôi tự sự, phản ánh hiện thực qua những yếu tố hoang đường, thể hiện quan niệm của tác giả

- Nội dung tác phẩm:

- Kể về Ngô Tử Văn và hành động đốt đền của tên tướng bại trận phương bắc họ Thôi đang tác quái, gây hại cho dân.
- Hấn đe dọa và kiện chàng ở Minh ty. Chàng được Thổ thần chỉ cách nên đã vạch trần được tội ác của tên tướng giặc khiến hắn phải chịu trừng phạt.
- Sau này nhờ tiến cử của Thổ thần, chàng được nhận chức phán sự ở đền Tản Viên.

=> Khẳng định niềm tin về công lý, sự chính trực của con người sẽ được đền đáp.

#### **b. Giới thiệu về nhân vật Ngô Tử Văn**

- Họ tên: Tên Soạn, họ Ngô

- Quê: Huyện Yên Dũng, đất Lang Giang.

- Tính cách: khảng khái, nóng nảy, là người cương phương, thấy gian tà không chịu được.

=> Cách giới thiệu nhân vật trực tiếp, ngắn gọn, súc tích, gây được sự chú ý cho người đọc.

=> Giọng điệu có phần hướng tới sự ngợi ca, định hướng cách nhìn nhận cho người đọc về hành động sau này của nhân vật.

#### **c. Cuộc đấu tranh nơi trần gian của Ngô Tử Văn**

- Hành động châm lửa đốt đền:

- Nguyên nhân: Do tức giận sự hoành hành, hống hách của tên tướng giặc bại trận họ Thôi, làm hại tới dân chúng "Tử Văn rất ...đốt đèn".

+ Diễn biến:

- Tử Văn "tắm gội chay sạch, khấn trời" => Đây là hành động được chuẩn bị kỹ càng, có chủ đích, cẩn trọng, không phải bộc phát.
- "châm lửa đốt đèn" => Hành động quyết liệt, công khai, vô cùng dũng cảm "vung tay không cần gì cả".

=> Hành động đốt đèn thể hiện sự khảng khái, cương phượng của Ngô Tử Văn, bộc lộ ý chí, ý thức dân tộc mạnh mẽ, bằng việc diệt trừ tên tướng giặc bại trận làm loạn nhân gian.

- Cuộc gặp gỡ với tên tướng Bách hộ họ Thôi:

- Sau khi đốt đèn, Ngô Tử Văn "thấy trong mình khó chịu ...sốt rét"
- Trong cơn mê mẩn, chàng thấy một người "khô ngô đồng dạc, ...cư sĩ" - nói năng đe dọa, bắt chàng "dừng lại đèn như cũ" => Lời nói mang sự đe dọa, mắng mỏ "Biết điều ... tai vạ", "Phong Đô ... sẽ biết" => một kẻ xảo trá, tham lam, ranh ma, độc ác.
- Đối lập với tên tướng, Ngô Tử Văn "mặc kệ ... tự nhiên", thái độ ung dung, ngạo nghễ, tự tin vào việc làm của mình.

- Cuộc gặp gỡ với Thổ thần:

- Hoàn cảnh: Thổ thần đến sau khi tên tướng "phất áo bỏ đi" là "một ông già ...vái chào" => Dáng bộ giản dị, thái độ khiêm nhường, cung kính, coi trọng, bày tỏ sự cảm ơn với Tử Văn.
- Thổ thần kể lại mọi việc cho Tử Văn nghe: Bị tên tướng đánh đuổi, phải nương nhờ đền Tản Viên => cho chàng thấy rõ sự xảo trá, tác quái của tên tướng giặc.
- Tử Văn trách Thổ thần nhu nhược, thế nhưng Thổ thần tuy là thần tiên nhưng phải cam chịu, chấp nhận, không dám đấu tranh vì "những đền miếu gần quanh ... bênh nó cả".

=> Nguyễn Dữ phê phán tầng lớp quan lại yếu đuối, nhu nhược không dám đấu tranh cho lẽ phải và lớp quan lại tham lam.

+ Sau đó, Thổ thần bày cách cho Tử Văn tâu kiện với Diêm vương và cách đối phó với tên tướng giặc.

=> Câu chuyện phát triển hết sức logic, cho thấy những người làm việc chính nghĩa thì luôn có thần linh giúp sức.

#### **d. Cuộc đấu tranh giành công lý ở Minh ty**

- Ngô Tử Văn phải đương đầu với thử thách:

- Bị quỷ sứ bắt đi trong đêm, qua con sông với con cầu "ước hơn ngàn thước ...thấu xương", "hai bên ... nanh ác", tội chàng bị khép vào là tội nặng, không được giảm án => toàn những sự việc kinh hãi, đòi hỏi lòng can đảm của Tử Văn.
- Chàng không hề nao núng, kêu to "Ngô Soạn này ... oan uổng" => được vờ vào điện đối chất.
- Tại điện, tên tướng giặc khép nép, tỏ vẻ đáng thương, kêu oan - Tử Văn bị Diêm vương trách mắng, luận tội "hỗn láo", trách mắng chàng ngoan cố, bướng bỉnh.
- Thế nhưng, thái độ của Ngô Tử Văn: vẫn điềm nhiên, không hề kinh hãi mà một mực cứng cỏi kêu oan, tự tin trước những lời luận tội của Diêm Vương và lời giáo biện của tên tướng giặc.

- Chàng vạch trần tội ác của tên tướng họ Thôi:

- Tử Văn y lời Thổ thần mà tâu bẩm với Diêm Vương, còn khẳng định cứng cỏi "xin đem giấy ...nói càn" => khiến tên tướng giặc hoảng sợ mà xin giảm án cho chàng => cho thấy sự xảo trá, gian ác của hắn.
- Chàng không chịu bỏ cuộc, nhờ Diêm vương sai người đến đền Tản Viên => Sự việc đúng y lời Tử Văn nói.

=> Cuối cùng, sự thật được chứng thực, Tử Văn thắng kiện, Diêm Vương trách cứ các phán quan làm việc không chí công vô tư, còn tên tướng giặc bị "lồng sắt chụp vào đầu ... Cừ u"

=> Cuộc đấu tranh dưới minh ty cho thấy khí phách cũng sự can đảm, thông minh của Ngô Tử Văn trước cuộc đối đầu với tên tướng xảo trá

=> Cho thấy ước mơ về sự công lý công bằng của người dân trong xã hội xưa.

#### **e. Ngô Tử Văn nhận chức phán sự đền Tản Viên**

- Hoàn cảnh: Thổ thần tới cảm tạ Ngô Tử Văn đã giúp đỡ mình, đồng thời ông đã xin Đức Thánh Tản cho chàng giữ chân Phán sự ở đền Tản Viên và khuyên chàng



nên nhận lời ngay "không nên trùng trình" => chàng nhận lời "thu xếp việc nhà rồi không bệnh mà mất".

- Đây là phần thưởng to lớn dành cho Ngô Tử Văn vì hành động trượng nghĩa, ý chí gan dạ, khẳng khái của mình.

- Hành động diệt trừ tên tướng giặc còn là hành động diệt trừ tận gốc cái ác "mộ của người tướng ... như cám vậy", lấy lại danh dự cho Thổ thần, minh oan cho hành động "đốt đền" của chàng.

- Đây còn là niềm ước vọng của nhân dân về một vị quan thanh liêm, chính trực, ước mơ về công bằng công lý.

- Sự gặp gỡ với người cũ và lời truyền "nhà quan Phán sự" => niềm tin khẳng định một vị quan tốt sẽ được muôn dân yêu kính.

#### **f. Ý nghĩa và bài học:**

- Ý nghĩa:

- Thể hiện niềm tin của nhân dân vào công bằng công lý giữa xã hội.
- Phản ánh sự giả tạo, xảo trá của một bộ phận con người trong xã hội đương thời cùng những oan trái, bất công không thể tỏ bày.
- Phản ánh sự tham lam, lộng quyền, nhận hối lộ của đám quan lại trong xã hội xưa.
- Phê phán sự hèn nhát, nhu nhược, không dám đấu tranh đòi quyền lợi, bảo vệ lẽ phải của một bộ phận quan lại và đa số người dân đương thời.
- Ca ngợi sự dũng cảm, chính trực, khẳng khái của những người dân bình thường trong xã hội phong kiến.

- Bài học:

- Cần dũng cảm, kiên cường, đứng lên đấu tranh cho lẽ phải, công lý.
- Niềm tin về cuộc sống ở hiền thì sẽ gặp lành, niềm tin vào công lý và lẽ phải.

#### **g. Đặc sắc nghệ thuật:**

- Kết hợp giữa yếu tố lý kì, kì ảo với tự sự, mượn sự kì ảo để nói về hiện thực và ước vọng của con người => mang tính thời đại.

- Cốt truyện li kì, cuốn hút người đọc, mang tính logic cao, có cao trào

- Tình tiết lời cuốn, giọng văn tự nhiên, chân thành, giản dị

### **3. Kết bài**

- Khẳng định lại ý nghĩa và nội dung mà tác giả muốn gửi gắm